

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2022/DS-PT

Ngày: 17-11-2022

V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhA dA tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 302/2022/TLPT-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Do bản án dA sự sơ thẩm số 31/2022/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhA dA huyện Bến Lức bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 356/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Hồng A, sinh năm 1966;

Địa chỉ: ấp B, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện B, tỉnh Long An (Văn bản ủy quyền ngày 19-11-2020).

- Bị đơn:

1. Nguyễn Phạm H T1, sinh ngày: 04-12-2004;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã N, huyện B, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp 3, xã N, huyện B, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn: Luật sư Lê Kim D – Văn phòng Luật sư Lê Quang H, Đoàn Luật sư tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị H1, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Nguyễn Phạm H T1 và ông Nguyễn Văn H – Bị đơn.

(Bà T, ông H, bà Dung và bà H1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19 tháng 11 năm 2020 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Phan Hồng A do bà Nguyễn Kim T đại diện trình bày:

Vào lúc 10 giờ 40 phút ngày 12-8-2020, em Nguyễn Phạm H T1 điều khiển xe mô tô Biển số 55P4 - 5245 lưu thông trên Đường tỉnh 830 theo hướng thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức đi huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi đến Km 42+ Đường tỉnh 830 thuộc Ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì va chạm vào xe mô tô Biển số 59Y2 - 119.71 do ông Trần Thanh Thông, sinh năm: 1975, địa chỉ: Tổ 8, ấp Bốn Phú, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh điều khiển giao thông cùng chiều phía trước. Sau đó, xe mô tô Biển số 55P4 - 5245 ngã và tiếp tục va chạm vào ông Phan Hồng A đang đi bộ trên lề đường bên phải. Hậu quả tai nạn làm ông A bị gãy xương tại cẳng chA (gãy hở đầu dưới hai xương cẳng chA phải, gãy kín mâm chày ngoài phải), vết thương hở của da đầu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 19/TNGT.20-PY ngày 06-11-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhA Phan Hồng A là 36%. Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức tiến hành điều tra, xác minh, nhưng không có Quyết định khởi tố vụ án.

Nay ông A khởi kiện yêu cầu em Nguyễn Phạm H T1 và ông Nguyễn Văn H là cha ruột của em T1 liên đới bồi thường cho ông A những khoản thiệt hại như sau:

Tại đơn kiện, ông A yêu cầu bồi thường chi phí cho việc cứu chữa tổng cộng với số tiền là 62.988.733 đồng. Tuy nhiên, các hóa đơn, chứng từ ông A nộp cho Tòa án thể hiện số tiền là 61.489.234 đồng. Ông H có bồi thường số tiền 3.000.000 đồng vào ngày xảy ra tai nạn, nên ông A yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 58.489.234 đồng. Ông Phan Hồng A rút yêu cầu khởi kiện đòi ông H và em T1 liên đới bồi thường số tiền 4.499.499 đồng.

Thu nhập thực tế bị mất của ông A từ việc bán vé số từ ngày 12-8-2020 đến ngày 19-11-2020 là 100 ngày, nhưng ông A chỉ yêu cầu 97 ngày là 14.550.000 đồng (97 ngày x 150.000 đồng/ngày).

Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc ông A là bà Phạm Thị H1 (vợ ông A) từ ngày 12-8-2020 đến ngày 19-11-2020 là 100 ngày, nhưng ông A chỉ yêu cầu 97 ngày là 14.550.000 đồng (97 ngày x 150.000 đồng/ngày).

Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần của ông A là 25.000.000 đồng.

Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của ông A là 8.820.000 đồng.

Tổng cộng tất cả số tiền trên là 121.409.234 đồng.

Ông A chỉ yêu cầu em T1 và ông H có trách nhiệm liên đới bồi thường. Ông A không biết mẹ em T1 là ai, cư trú ở đâu, nên không yêu cầu mẹ em T1 cùng có trách nhiệm bồi thường.

Bị đơn là ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ông Nguyễn Văn H là cha ruột của em Nguyễn Phạm H T1. Vào khoảng 10 giờ ngày 12-8-2020, ông H có kêu em T1 đến tiệm cơm của gia đình để phụ giúp bán cơm. Vào khoảng 10 giờ 30 phút, T1 điều khiển xe mô tô Biển số 55P4 - 5245 lưu thông trên Đường tỉnh 830 theo hướng thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức đi huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi T1 qua khỏi cầu Gia Miệng thuộc xã Lương Hòa, huyện Bến Lức khoảng 100 mét thì T1 điều khiển xe va chạm với một người đi xe mô tô cùng chiều làm 02 người té ngã. Sau đó, xe của T1 điều khiển tiếp tục va chạm vào ông Phan Hồng A đang đi bộ ngược chiều. Tai nạn xảy ra ông A té ngã và bị thương tích. Nay ông A khởi kiện yêu cầu ông H và em T1 liên đới bồi thường tổng số tiền 121.409.234 đồng thì ông H chỉ đồng ý hỗ trợ ½ chi phí cho việc cứu chữa với số tiền là 29.244.617 đồng. Bởi vì, sự việc này chỉ là tai nạn, không ai mong muốn.

Ông H không yêu cầu mẹ T1 cùng có trách nhiệm bồi thường và ông H cũng không cung cấp họ tên địa chỉ của mẹ T1. Bởi vì, ông H và mẹ của em T1 đã ly hôn. Em T1 do ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Nguyễn Phạm H T1 trình bày:

Ngày 12-8-2020, em T1 điều khiển xe mô tô Biển số 55P4 - 5245 lưu thông trên Đường tỉnh 830 theo hướng thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức đi huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi T1 điều khiển xe qua khỏi cầu Gia Miệng thuộc xã Lương Hòa, huyện Bến Lức khoảng 100 mét thì xe T1 điều khiển va chạm với một người đi xe mô tô cùng chiều làm 02 xe té ngã. Người va chạm với em T1 không bị gì, còn T1 bị ngã trầy xước nhiều chỗ và không còn tỉnh táo. Khi T1 ngã xuống thì xe của em điều khiển tiếp tục va chạm vào ông Phan Hồng A đi bán vé số ngược chiều xe của T1, làm ông A té ngã và bị thương tích. Sau khi gây ra tai nạn, giữa gia đình T1 và gia đình ông A có nhiều lần đến Công an huyện Bến Lức để thỏa thuận về chi phí bồi thường nhưng không thành. Ông A yêu cầu em T1 và ông Nguyễn Văn H cùng liên đới bồi thường số tiền

121.409.234 đồng thì em T1 không đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản án dA sự sơ thẩm số 31/2022/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhA dA huyện Bến Lức quyết định:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 244, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng DA sự;

Áp dụng các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật DA sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhA dA tối cao;

Áp dụng Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Phan Hồng A về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn H và em Nguyễn Phạm H T1 liên đới bồi thường số tiền 4.499.499 đồng.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Hồng A đối với ông Nguyễn Văn H và em Nguyễn Phạm H T1.

Buộc ông Nguyễn Văn H và em Nguyễn Phạm H T1 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Phan Hồng A số tiền 121.409.234 đồng.

Do em Nguyễn Phạm H T1 là người đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm gây thiệt hại, nên trong quá trình thi hành án, nếu em Nguyễn Phạm H T1 không có tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thay.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11-8-2022, bị đơn ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 kháng cáo yêu cầu xem xét lại tổng số tiền bồi thường cho ông Phan Hồng A là 125.908.733 đồng. Các hóa đơn, chứng từ bên ông A cung cấp là không hợp lý.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn trình bày:

Ông H giao xe mô tô cho T1 điều khiển khi T1 chưa đủ điều kiện là có lỗi.

Em T1 va chạm trực tiếp với xe đi cùng chiều phía trước, sau đó xe bị ngã ra đường và trượt mới va chạm với ông A nên đây là sự kiện bất khả kháng (Bộ luật DA sự quy định các trường hợp không có yếu tố lỗi được loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại: sự kiện bất khả kháng, do lỗi của người bị thiệt hại).

Ông A vừa đi dưới lòng đường, vừa đi ngược chiều hướng đi của mình nên ông cũng có lỗi dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cho bản thân ông. Vì vậy, theo nguyên tắc trách nhiệm bồi thường trong dA sự thì ông H chỉ phải

bồi thường phần thiệt hại do một phần lỗi của em T1 gây ra, còn phần thiệt hại của ông A do lỗi của ông thì ông A tự chịu.

Bên cạnh đó, việc tòa sơ thẩm buộc bị đơn bồi thường là quá lớn so với khả năng thực tế, trong khi Tòa sơ thẩm chỉ quan tâm đến ông A mà không xem xét đến hoàn cảnh điều kiện của ông H và nguyên tắc được pháp luật quy định: Đối với nguyên tắc giảm bồi thường được luật ghi nhận trong trường hợp người gây thiệt hại do lỗi vô ý hoặc không có lỗi mà gây ra một thiệt hại thực tế quá lớn so với khả năng kinh tế trước mắt và lâu dài của người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại thì sẽ có quyền yêu cầu giảm mức bồi thường.

Nên đối với việc buộc bồi thường tổn thất tinh thần là khoản bất hợp lý. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định thương tích do em T1 gây ra làm ảnh hưởng đến khả năng vận động của ông A nên buộc ông H bồi thường tổn thất tinh thần cho ông A. Tuy nhiên, nhận định này của cấp sơ thẩm không phù hợp vì việc ông A bị thương tích là đã giảm sút sức khỏe nên đã bị buộc bồi thường chi phí điều trị, mất thu nhập trong thời gian điều trị, giảm sút thu nhập sau điều trị, bồi dưỡng sức khỏe....còn việc giảm khả năng vận động không làm ảnh hưởng về mặt thẩm mỹ, không phải làm mất hoàn toàn khả năng vận động nên không được xem là căn cứ xác định tổn thất tinh thần.

Từ phA tích trên yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H, sửa một phần bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần. Về bồi thường, buộc ông H bồi thường $\frac{1}{2}$ chi phí, trừ phần bồi thường tổn thất tinh thần của ông A $((121.409.234 \text{ đồng} - 25.000.000 \text{ đồng}): 2 = 48.204.617 \text{ đồng})$.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhA dA tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuA thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng DA sự. Đơn kháng cáo của các bị đơn trong thời hạn luật quy định và hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: T1 vi phạm Luật Giao thông và xâm phạm đến sức khỏe của ông A. Ông A yêu cầu bồi thường tiền thuốc 58.489.234 đồng; thu nhập thực tế bị mất của ông A và người chăm sóc là bà H1 97 ngày (150.000 đồng/ngày); tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông A là 36% làm ảnh hưởng đến khả năng vận động và sinh hoạt cá nhA nên ông A yêu cầu bù đắp tổn thất về tinh thần 25.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của ông A 8.820.000 đồng, tất cả các khoản trên là phù hợp. Ông H thừa nhận tai nạn xảy ra là do lỗi của T1 100%. Trong hồ sơ không thể hiện ông A có lỗi nên người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn đề nghị buộc ông H bồi thường $\frac{1}{2}$ chi phí là không có cơ sở. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của các bị đơn được làm đúng theo quy định tại các điều 272, 273 và 276 Bộ luật Tố tụng DA sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông số 312/TNGT ngày 16-11-2020 của Công an huyện Bến Lức xác định: Lúc 10 giờ 40 phút, ngày 12-8-2020 Nguyễn Phạm H T1 điều khiển mô tô 55P4 - 5245 lưu thông trên Đường tỉnh 830 theo hướng thị trấn Bến Lức đi Đức Hòa. Khi đến Km 42+ thuộc Ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì va chạm vào xe mô tô 59Y2-119.71 do Trần Thanh Thông điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Sau đó xe mô tô 55P4 - 5245 ngã và tiếp tục va chạm tiếp vào ông Phan Hồng A đang đi bộ bên lề đường bên phải làm ông A bị thương. Nguyên nhân của tai nạn giao thông là do Nguyễn Phạm H T1 điều khiển xe mô tô biển số 55P4 - 5245 không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông theo quy định tại điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; ông Nguyễn Văn H có lỗi để xe cho người không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ điều khiển xe tham gia giao thông đã dẫn đến gây tai nạn cho ông A. Xét hậu quả của vụ tai nạn giao thông là ít nghiêm trọng không đủ căn cứ xử lý hình sự.

[3] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TNGT.20-PY ngày 06-11-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Hồng A là 36%. Như vậy, có cơ sở xác định Nguyễn Phạm H T1 vi phạm điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ gây tai nạn giao thông xâm phạm đến sức khỏe của ông A bị gãy xương tại cẳng chân (gãy hở đầu dưới hai xương cẳng chân phải, gãy kín mâm chày ngoài phải), vết thương hở của da đầu. Xét yêu cầu của ông A:

[4] Về chi phí điều trị tổng cộng 61.489.234 đồng là phù hợp với các hóa đơn, chứng từ do ông A cung cấp nên được chấp nhận.

[5] Về thu nhập thực tế bị mất từ việc bán vé số của ông A và vợ của ông là bà Phạm Thị H1 (người chăm sóc ông A) từ ngày 12-8-2020 đến ngày 19-11-2020 là 99 ngày, nhưng ông A chỉ yêu cầu 97 ngày là 29.100.000 đồng (97 ngày x 150.000 đồng/ngày x 2 người) là phù hợp.

[6] Bởi lẽ, ông A điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy từ ngày 12-8-2020 đến ngày 14-8-2020; chuyển sang điều trị tại Bệnh viện Phục Hồi Chức Năng từ ngày 14-8-2020 đến ngày 07-9-2020; sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Phục Hồi Chức Năng từ ngày 05-10-2020 đến ngày 16-10-2020. Sau đó, ông A vẫn phải đi điều trị, tái khám và phải có người chăm sóc và tại các Giấy ra viện của Bệnh viện Phục Hồi Chức Năng đều ghi “Tiếp tục điều trị tại y tế địa phương”, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 19/TNGT.20-PY ngày 06/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An xác định tại thời điểm giám định ông A không đi được phải ngồi xe lăn. Do đó, ông A yêu cầu về thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người chăm sóc từ ngày 12-8-2020 đến ngày 19-11-2020 là phù hợp.

[7] Trước khi ông A bị tai nạn thì ông A và vợ ông A làm nghề bán vé số có thu nhập thực tế bình quân mỗi người là 200.000 đồng/ngày. Ông A yêu cầu bồi thường mỗi người là 150.000 đồng/ngày là phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương nên được chấp nhận.

[8] Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 25.000.000 đồng. Thấy rằng, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TNGT.20-PY ngày 06-11-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông A do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36%. Thương tích này gây ảnh hưởng đến sinh hoạt gia đình và cá nhân mà ông A phải gánh chịu từ đó gây tổn thất đến tinh thần của ông A. Tại điểm b tiêu mục 1.5 mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định trong mọi trường hợp, khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

[9] Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Mức lương cơ sở hiện tại là 1.490.000 đồng, ông A yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (chỉ tương đương 16,7 lần mức lương cơ sở) là phù hợp pháp luật, nên chấp nhận.

[10] Về chi phí bồi dưỡng 8.820.000 đồng. Tại điểm a khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại. Do ông A phải điều trị trong một thời gian dài, việc bồi dưỡng là cần thiết nên ông A yêu cầu với số tiền 8.820.000 đồng là phù hợp.

[11] Như vậy, tổng số tiền ông A yêu cầu được chấp nhận là 124.409.234 đồng, khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng ông H đã bồi thường, còn lại 121.409.234 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Hồng A với số tiền 121.409.234 đồng là có căn cứ, phù hợp các điều 584, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[12] Tại thời điểm gây thiệt hại về sức khỏe cho ông A, thì T1 đã đủ 15 tuổi. Tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Tuy nhiên, ông A, T1 và ông H không yêu cầu mẹ của T1 cùng có trách nhiệm bồi thường. T1 và ông H cùng xác định là T1 không có tài sản. Do đó, ông H có nghĩa vụ bồi thường thay cho T1. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án cho ông A thì cần buộc ông H và T1 cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông A. Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 kháng cáo không đồng ý bồi thường cho ông A số tiền 121.409.234 đồng là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[13] Nguyễn Phạm H T1 điều khiển mô tô 55P4 – 5245 không chú ý quan sát dẫn đến va chạm vào xe mô tô 59Y2-119.71 lưu thông cùng chiều phía trước. Sau

đó xe mô tô 55P4 – 5245 ngã và tiếp tục va chạm tiếp vào ông Phan Hồng A bị thương nên không phải là sự kiện bất khả kháng để loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông số 312/TNGT ngày 16-11-2020 của Công an huyện Bến Lức xác định ông Phan Hồng A đang đi bộ bên lề đường bên phải, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện ông A đi ngược chiều dưới lòng đường. Báo cáo kết luận điều tra cũng xác định nguyên nhân của tai nạn giao thông là do T1 điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát mới gây ra tai nạn nên người gây ra thiệt hại phải bồi toàn bộ; ông H không có chứng cứ chứng minh thiệt hại thực tế quá lớn so với khả năng kinh tế trước mắt và lâu dài để yêu cầu giảm mức bồi thường và việc bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần như trên là hợp lý. Do đó, lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[14] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 là có căn cứ.

[15] Về án phí dA sự phúc thẩm:

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 mỗi người phải chịu chịu 300.000 đồng án phí dA sự phúc thẩm.

[16] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 31/2022/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhA dA huyện Bến Lức;

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 244, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Phan Hồng A về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn H và em Nguyễn Phạm H T1 liên đới bồi thường số tiền 4.499.499 đồng.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Hồng A đối với ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1.

Buộc ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Phan Hồng A số tiền 121.409.234 đồng.

Do em Nguyễn Phạm H T1 là người đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm gây thiệt hại, nên trong quá trình thi hành án, nếu em Nguyễn Phạm H T1 không có tài sản để bồi thường thì ông Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc Nguyễn Phạm H T1 và ông Nguyễn Văn H cùng có trách nhiệm liên đới chịu 6.070.461 đồng án phí dA sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Phạm H T1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Khấu trừ số tiền 600.000 đồng theo các biên lai thu số 0012044; số 0012045 cùng ngày 16-8-2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bến Lức để thi hành án phí.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dA sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thu

